



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
UNIVERSITY OF INFORMATION AND TECHNOLOGY



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

MÔN HỌC
PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG
(GENERAL LAW)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CHƯƠNG 6: THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VI PHẠM PHÁP LUẬT TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ



I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

1. KHÁI NIỆM

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT LÀ MỘT QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CÓ MỤC ĐÍCH LÀM CHO NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐI VÀO CUỘC SỐNG, TRỞ THÀNH NHỮNG HÀNH VI THỰC TẾ HỢP PHÁP CỦA CHỦ THỂ PHÁP LUẬT

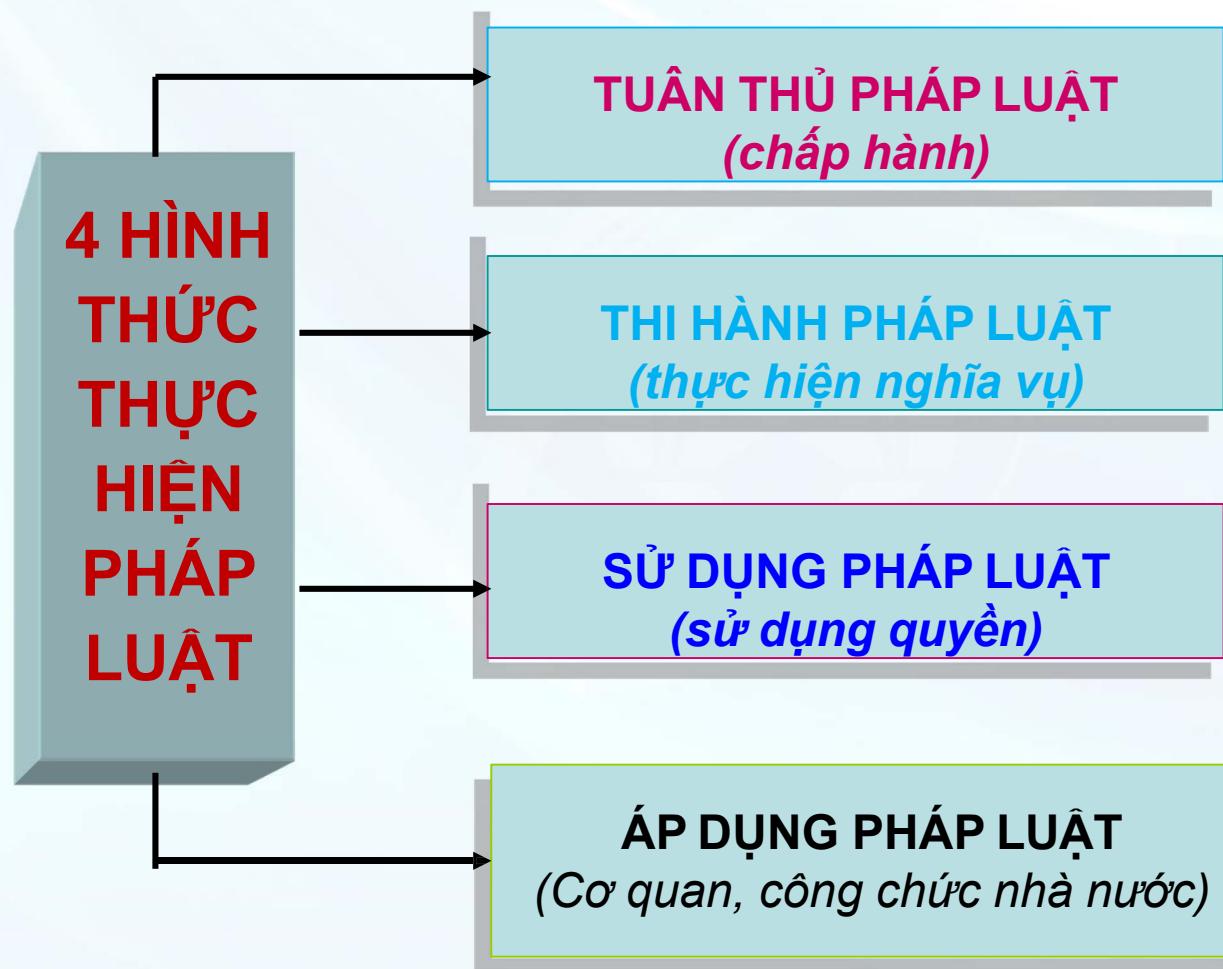
LÀ HÀNH VI HỢP PHÁP CỦA CÁC CHỦ THỂ, CÁC QPPL ĐƯỢC THỰC HIỆN TRÊN THỰC TẾ

DO NHIỀU CHỦ THỂ KHÁC NHAU TIẾN HÀNH
VỚI NHIỀU CÁCH THỨC KHÁC NHAU



I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT





I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2.1 TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

- Chủ thể phải tự kiềm chế, không được thực hiện những hành vi mà PL cấm
- QPPL cấm

Ví dụ, Điều 16 Luật Đấu thầu năm 2023 quy định về các hành vi bị cấm trong đấu thầu:

- “1. *Đưa, nhận, môi giới hối lộ.*
- 2. *Lợi dụng chức vụ quyền hạn để can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động đấu thầu.*
- 3. *Thông thầu...*”



I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2.2 THI HÀNH PHÁP LUẬT

- Là hình thức chủ thể phải thực hiện những hành vi nhất định nhằm thi hành các nghĩa vụ mà PL yêu cầu phải làm
- QPPL **bắt buộc**

Ví dụ 2: B điều khiển phương tiện tham gia giao thông, chấp hành đúng các quy định của Luật Giao thông đường bộ (đội mũ bảo hiểm đúng cách khi điều khiển phương tiện, chấp hành tín hiệu của đèn giao thông,...)



I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2.3 SỬ DỤNG PHÁP LUẬT

- Là hình thức chủ thể dùng PL như một công cụ để hiện thực hoá các quyền và lợi ích của mình
- QPPL **cho phép**

Ví dụ: Công dân không mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi đều có quyền tham gia giao dịch dân sự.

A tham gia các giao dịch dân sự (không trái quy định pháp luật): Mua bán thực phẩm, mua bán kim khí quý đá quý



I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2.4 ÁP DỤNG PHÁP LUẬT

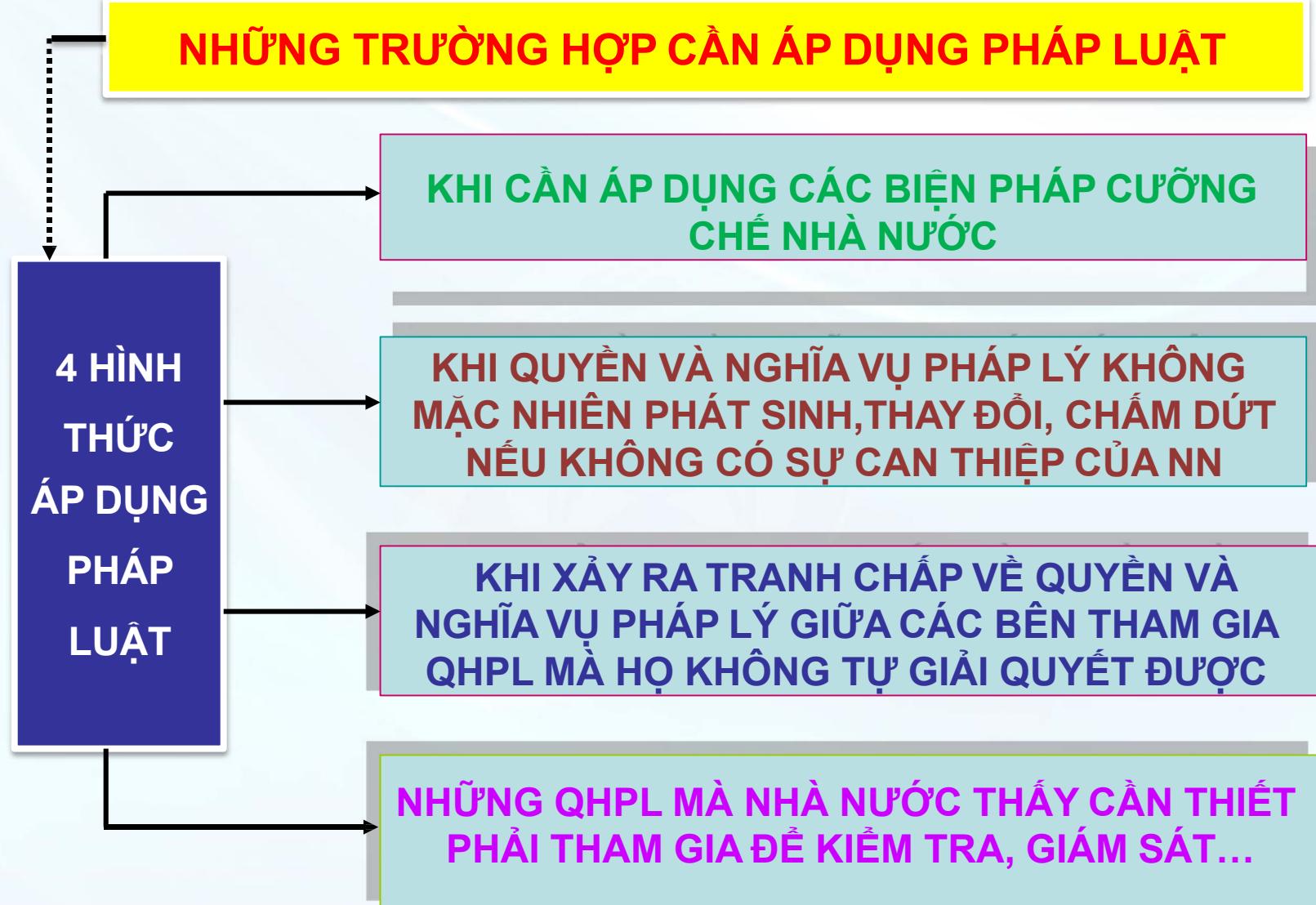
- Là hoạt động của các **cơ quan NN** có thẩm quyền nhằm đưa các QPPL tới các tình huống, các đối tượng cụ thể trong những điều kiện, hoàn cảnh nhất định

Ví dụ: UBND các cấp căn cứ vào quy định pháp luật của nhà nước để điều chỉnh các lệ phí sao cho phù hợp với điều kiện kinh tế của địa phương mình.

Quy định về lệ phí này làm phát sinh nghĩa vụ đóng phí của những người sử dụng dịch vụ công, tiến hành các hoạt động phải nộp phí theo quy định của pháp luật.



I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

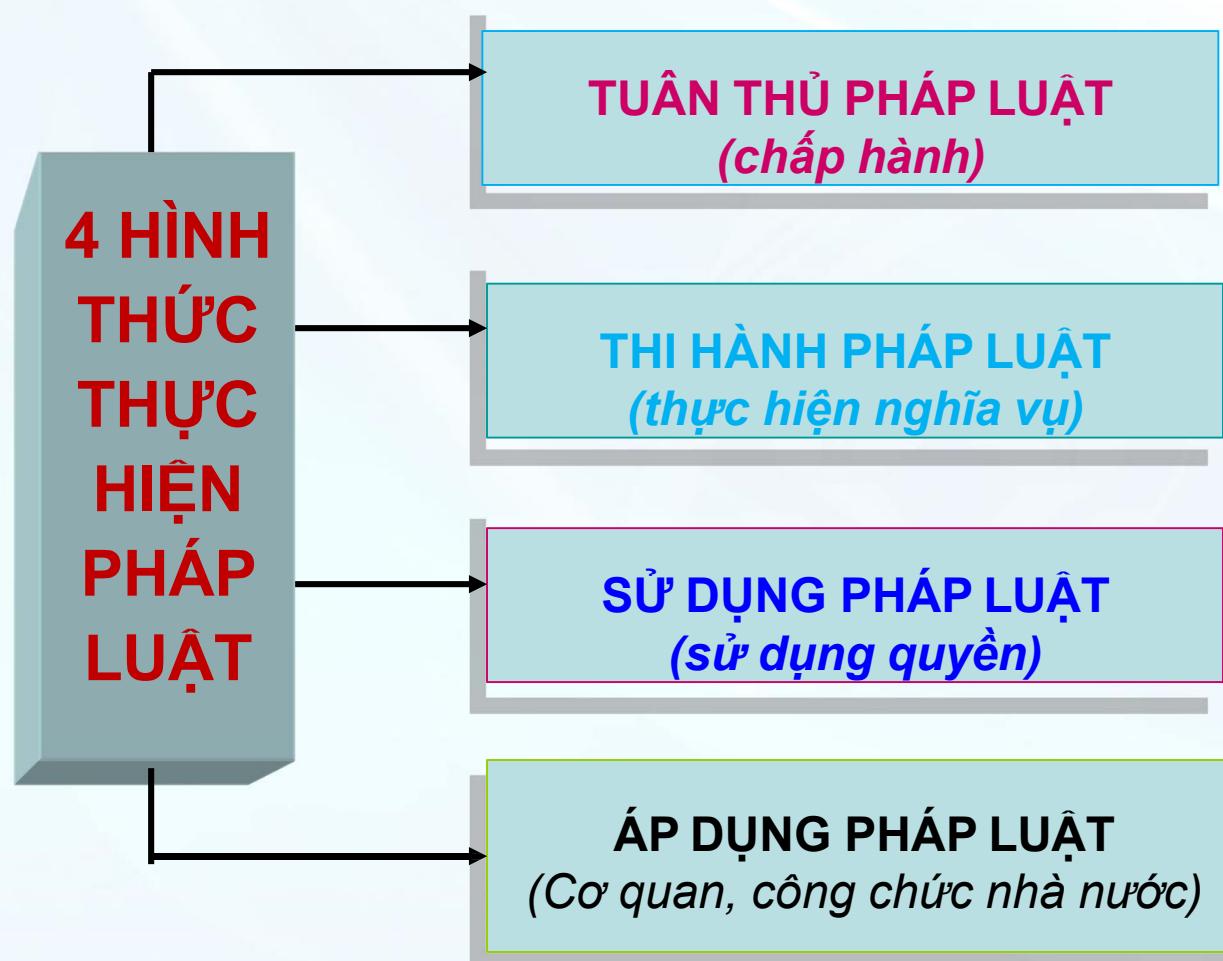




I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT



ÁP
DỤNG
PHÁP
LUẬT
LUÔN
CÓ
SỰ
THAM
GIA
CỦA
NHÀ NƯỚC

LƯU Ý





I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

2. CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

**PHÂN BIỆT SỬ DỤNG PHÁP LUẬT
VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT?**

Tiêu chí	Sử dụng pháp luật	Áp dụng pháp luật
Chủ thể thực hiện	Mọi chủ thể được pháp luật cho phép	Phải có sự tham gia của cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền
Trường hợp phát sinh	Được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Khi xảy ra tranh chấp mà các bên không tự giải quyết được. - Khi cần áp dụng các biện pháp cưỡng chế NN đối với những chủ thể có hành vi vi phạm. - Trong một số QHPL mà nhà nước thấy cần thiết phải tham gia để kiểm tra, giám sát hoạt động của các bên tham gia quan hệ đó hoặc NN xác nhận tồn tại hay không tồn tại một số vụ việc, sự kiện thực tế. - Khi những quyền và nghĩa vụ pháp lý của chủ thể không mặc nhiên phát sinh hoặc chấm dứt nếu không có sự can thiệp của nhà nước.
Bản chất	Chủ thể có quyền thực hiện hoặc không thực hiện, không mang tính chất bắt buộc	Bắt buộc đối với chủ thể bị áp dụng và chủ thể có liên quan
Hình thức	Các quy phạm pháp luật thể	Văn bản áp dụng pháp luật



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. KHÁI NIỆM

Vi phạm pháp luật là hành vi nguy hại cho xã hội, trái pháp luật, có lỗi do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại tới quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ

DẤU HIỆU NHẬN BIẾT VI PHẠM
PHÁP LUẬT LÀ GÌ?



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

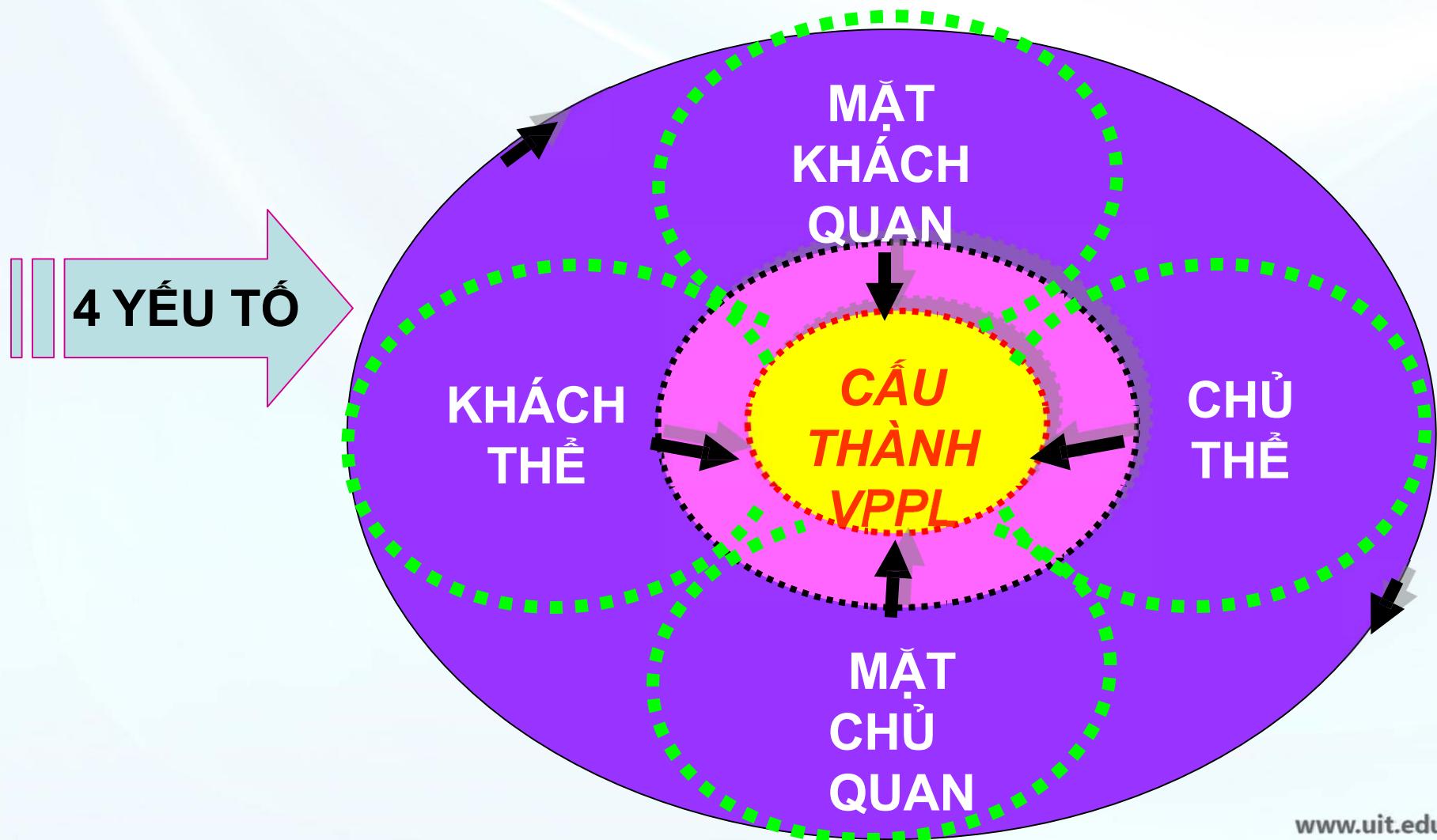
2. CÁC DẤU HIỆU CƠ BẢN

- Hành vi**
 - Hành vi nguy hại cho xã hội gồm hành vi hành động và hành vi không hành động
- Hành vi trái PL**
 - Làm không đúng điều pháp luật cho phép, không làm hoặc làm không đầy đủ điều pháp luật bắt buộc phải làm hoặc làm điều mà pháp luật cấm
- Lỗi**
 - Lỗi là thái độ tâm lý của chủ thể đối với hành vi trái PL mà mình đã thực hiện và đối với hậu quả từ hành vi đó
- Năng lực TNPL**
 - Năng lực trách nhiệm pháp lý là khả năng phải gánh chịu trách nhiệm pháp lý của chủ thể, do NN quy định



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL



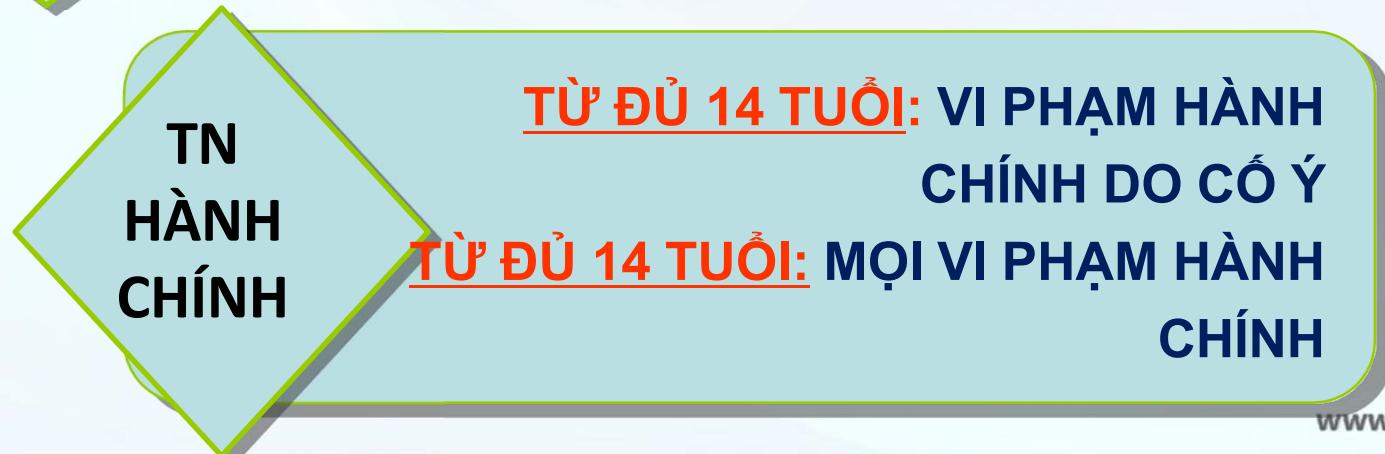


II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

3.1. MẶT CHỦ THỂ

- Là cá nhân hoặc tổ chức
- Có năng lực trách nhiệm pháp lý





II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

3.2. MẶT KHÁCH THỂ

- Là những QHXH được PL bảo vệ, nhưng đã bị hành vi VPPL xâm hại tới
- Đó là: tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của cá nhân, quyền sở hữu tài sản của NN, của công dân, trật tự an toàn xã hội...

**TÍNH CHẤT CỦA KHÁCH THỂ PHẢN ÁNH
MỨC ĐỘ NGUY HIỂM CỦA HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT**



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

3.2. MẶT KHÁCH THỂ

- Các QHXH được coi là khách thể của tội phạm: độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, tính mạng sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tự do, tài sản, các quyền, lợi ích hợp pháp khác của công dân, những lĩnh vực khác của trật tự pháp luật XHVN (điều 8 BLHS 2017 sửa đổi 2017).
- Khách thể của VPPL hành chính là các quy tắc quản lý NN hoặc trật tự quản lý hành chính NN được pháp luật hành chính quy định và bảo vệ.



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

3.3
MẶT
CHỦ
QUAN
CỦA
VPPL

LƯU Ý

LĨ
ĐỘNG CƠ
VPPL
MỤC ĐÍCH
VPPL

CÓ Ý

VÔ Ý

LĨ
LÀ THƯỚC
ĐO CỦA TNPL
LÀ YẾU TỐ
BẮT BUỘC
VỚI MỌI VPPL



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

CÓ Ý

TRỰC TIẾP

Thấy trước hậu quả, mong muốn

GIÁN TIẾP

Thấy trước hậu quả, bỏ mặc

VÔ Ý

QUÁ TỰ TIN

Thấy trước hậu quả, có thể ngăn chặn

CẦU THẢ

Không thấy trước, mặc dù phải thấy



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

3.4. MẶT KHÁCH QUAN

- Là những biểu hiện ra bên ngoài thực tế khách quan của hành vi VPPL
- Gồm các yếu tố:

Hành vi trái PL	Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả
Hậu quả nguy hiểm từ hành vi trái PL	Thời gian, địa điểm, công cụ, phương tiện, cách thức thực hiện hành vi trái PL



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

Tình huống:

- Tháng 9/2008, Bộ Tài nguyên Môi trường đã phát hiện ra vụ việc sai phạm của công ty bột ngọt Vedan (Cty TNHH Vedan VN)
- Theo đó, hằng ngày cty Vedan đã xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp ra song Thị Vải (Đồng Nai) suốt 14 năm kể từ khi đi vào hoạt động (1994), khoảng $45000m^3$
- Hành động này gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến dòng song Thị Vải, gây ảnh hưởng đến môi trường sống và sức khỏe của người dân ven sông,...

Hãy xác định cấu thành vi phạm pháp luật trong tình huống này?



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL

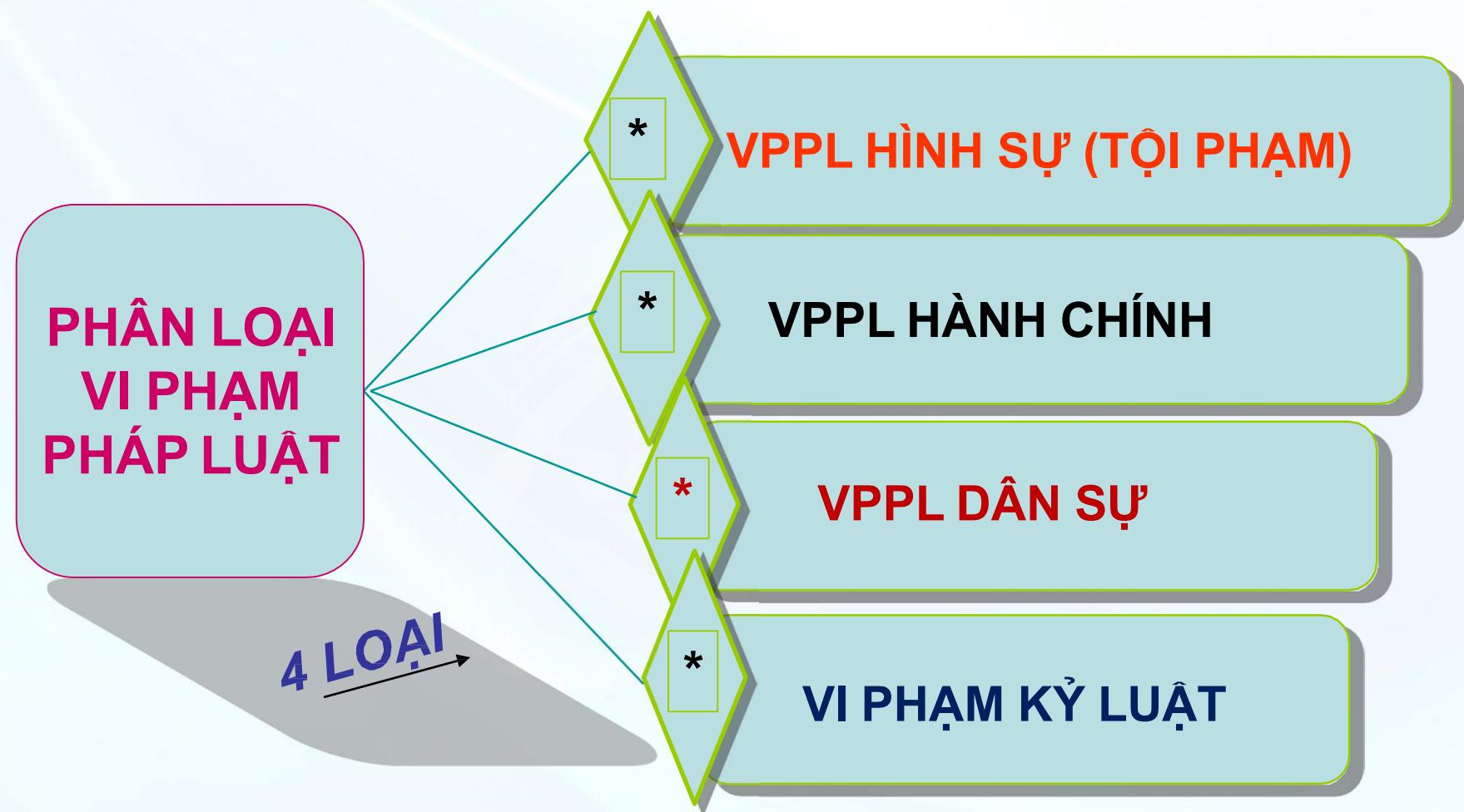
Cấu thành vi phạm:

- *Chủ thể*: Công ty TNHH Vedan VN
- *Khách thể*: Việc làm của cty Vedan xâm hại đến các quy tắc quản lý NN, vi phạm các trật tự quản lý NN, làm tồn tại các QHXBH được pháp luật bảo vệ
- *Mặt khách quan*: hành vi nguy hiểm cho xã hội (xả nước thải bẩn _ VPPL hành chính) gây hậu quả nghiêm trọng cho môi trường
- *Mặt chủ quan*: Lỗi cố ý. Cty Vedan biết hành vi của mình sẽ gây ô nhiễm môi trường tuy nhiên vẫn làm để giảm chi phí xử lý nước thải.



II. VI PHẠM PHÁP LUẬT

3. CÁC CẤU THÀNH VPPL





III. TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

1. KHÁI NIỆM

- Là một loại QHPL đặc biệt giữa NN với chủ thể VPPL
- Trong đó chủ thể VPPL phải gánh chịu những hậu quả bất lợi và những biện pháp cưỡng chế của NN

LƯU Ý

**TRONG HOẠT ĐỘNG NHÀ NƯỚC CÓ MỘT SỐ BIỆN
PHÁP CƯỠNG CHẾ NHÀ NƯỚC ĐƯỢC ÁP DỤNG
KHÔNG LIÊN QUAN TỚI TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ**



III. TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

1. KHÁI NIỆM

**CĂN CỨ TRUY CỨU
TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ**

**CĂN XÁC ĐỊNH
CẤU THÀNH
CỦA VI PHẠM
PHÁP LUẬT**

**THỜI HIỆU TRUY CỨU
TRÁCH NHIỆM PHÁP
LÝ ĐỐI VỚI
TÙNG TRƯỜNG HỢP
VI PHẠM PHÁP LUẬT
CỤ THỂ**

**TNPL SẼ CHẤM DỨT KHI CÓ SỰ
KIỆN PHÁP LÝ THÍCH ỨNG**



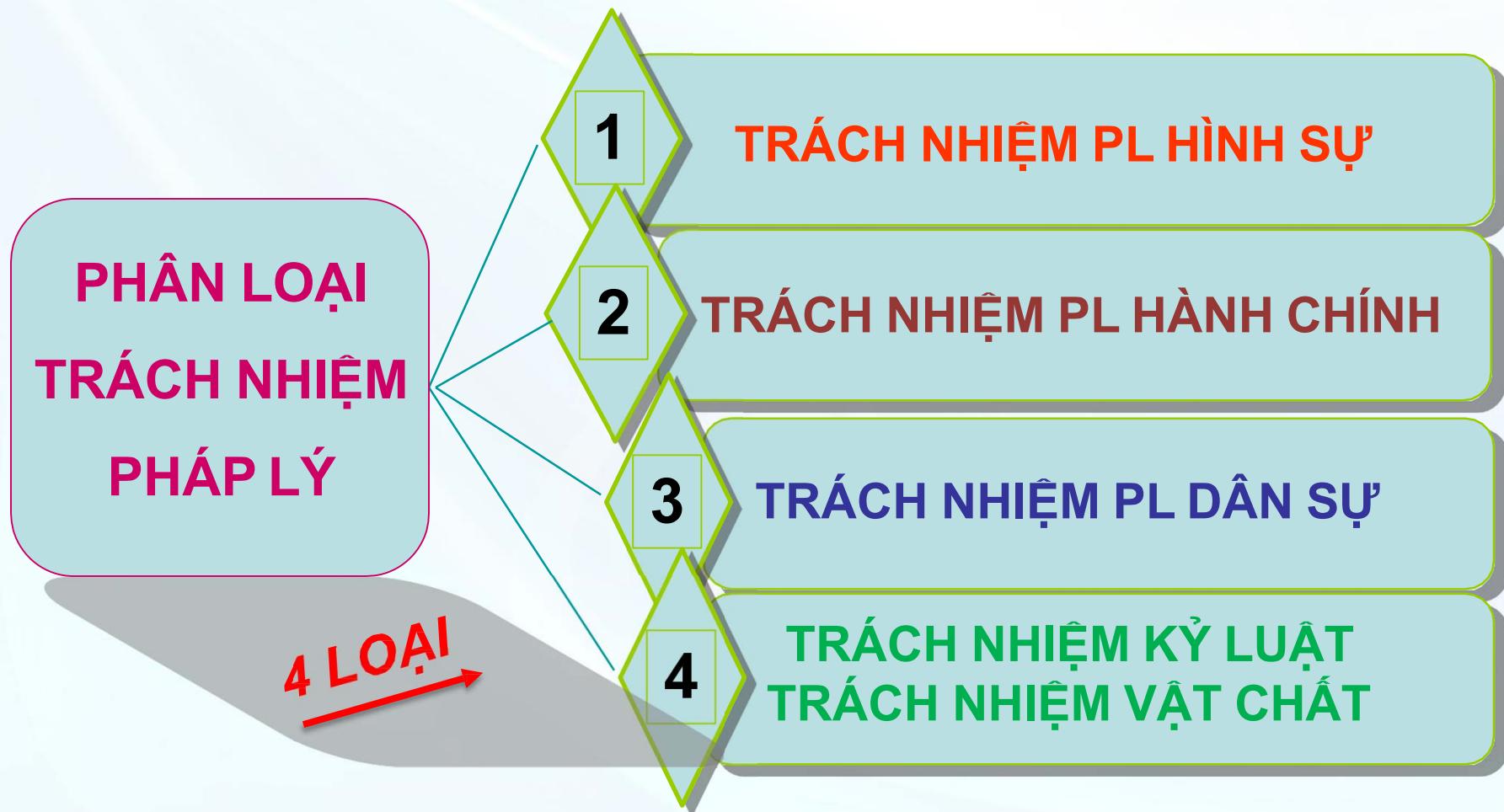
III. TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

THỜI HIỆU TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ HÌNH SỰ K.2 Đ.27 BLHS2015

- **5** năm: Tội ít nghiêm trọng (đến 3 năm tù)
- **10** năm: Tội nghiêm trọng (từ trên 3->7 năm tù)
- **15** năm: Tội rất nghiêm trọng (từ trên 7->15 năm tù)
- **20** năm: Tội đặc biệt nghiêm trọng (từ trên 15->20 năm tù, chung thân // tử hình)



III. TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ



Tương ứng với 4 loại VPPL, có 4 loại TNPL

